

Trận Thử Lửa, Độ Sức Đều Tiên Của Tú Cối Tạo Với Công An Cộng Sản Trong Tú ngục

*Trích Đoán Ký Từ “ Cuộc Chiến Đều Vốn Còn Đang Tiếp Diễn”

Khi Trung Cộng bắt đầu tấn công vùng Biên Giới phía Bắc của Cộng Sản Việt Nam, chúng vội vàng đưa Tú Cối Tạo rời khỏi các trại tù trong vùng rừng núi Hoàng Liên Sơn về từng trại tù một, gần vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng. Và trại cuối cùng trong cuộc di dời này mà chúng tôi được đưa về là Trại 6, Xã Thanh Chương, Nghệ Tĩnh.

Ngày đầu tiên lao động ở trại mới này, chúng bắt chúng tôi phải dọn sạch một ngọn đồi trọc và sau đó, mỗi người phải đào 70 hay 80 cái hố (không nhớ rõ); mỗi hố: bề dài, ngang khoảng 6 tấc, độ sâu khoảng 8 tấc trong một ngày. Muốn vậy, trước hết phải dọn sạch đồi và bứng tất cả gốc, rễ cây lớn nhỏ. Sau đó, đi gom cỏ, rác bỏ xuống hố để làm phân bón để trồng Sản tức là cây Khoai Mì theo cách gọi trong Nam. Đi với anh em mình, nói là chuyện của nó, còn làm hay không là chuyện của anh em mình. Vì vậy, sau khi chúng chấp trù xong; anh em lặng lẽ đi làm; nhưng khoảng mười, mười lăm phút sau, tất cả đều ngưng cuộc xới, dao rửa và dừng tay lại không làm nữa khi có một tiếng nói rất khàn, chỉ vừa đủ để anh em nghe: “*đừng làm nữa anh em, chúng bắt mình lao động nặng như vậy là có ý định giết chết anh em mình đó.*”

Điều này cũng không có gì là lạ, vì phần lớn anh em trong “đội đào hố sản” *, vốn dĩ đã từng cùng nhau sống chết, chia sẻ những khổ đau hận nhục trong kiếp tù đầy, qua không biết bao nhiêu trại tù từ trong Nam cho đến khi ra ngoài Bắc đến giờ; nên, chỉ cần một người lên tiếng là anh em hiểu ngay. Thế là, tất cả đều ngưng ứng mà không hề thắc mắc. Và chỉ một khi mà tất cả đã nhập cuộc rồi thì đi đâu đi cho tới cùng không chút

ngập ngừng sợ hãi; bởi vì, dù có chông hay không chông thì chúng nào có tha hay đỡ yên cho đâu. Bằng mọi cách, chúng phải hủy diệt, đầy đọa, giết chết chúng ta một cách lén lút đến nỗi thôi. Điều này được thể hiện rõ qua việc chúng cho ăn uống thiêu thối và không có bổ dưỡng vì toàn là thứ thiu mốc, khô cứng cộng với lao động nặng nhọc và không bổ tinh thần bằng các hình thức học tập chính trị, kèm theo là phê bình, kiểm điểm lẫn nhau; đã vậy còn nhốt anh em Quân Cán Chính Việt Nam Cộng Hòa trong rừng sâu, nước độc; dưới những thung lũng sâu trong dãy núi Hoàng Liên Sơn giáp biên giới Lào, Việt và Trung Cộng. Thế nhưng, tất cả những âm mưu thâm độc này, anh em mình điếu hieu và đã biết nên chúng đành thất bại, không làm gì được anh em mình.

Trong đội lúc đó, cũng có một số anh em vốn dĩ ở trại khác hay đội khác được nhập chung vào đội mới với chúng tôi nên còn phân vân, ngập ngừng nhưng sau đó; khi thấy tất cả anh em chúng tôi đều một lòng nên các anh em đó đều ngừng tay và nhập cuộc. Hai tên bò vàng vác súng đứng canh chúng tôi lao động, rất lẹm làm ngạc nhiên vì cứ tưởng chúng tôi mệt nên nghỉ tay giây lát; nhưng sau đó, chờ hoài mà vốn không thấy chúng tôi lao động trở lại. Chúng lẹm làm tức giận và bắt đầu sừng sộ, chĩa súng vào chúng tôi và nạt nộ: *"tại sao các anh không nằm. Các anh muốn chông đỡ à! Các anh có nằm hay không?"*. Mặc cho chúng nạt nộ nói gì kệ nó, anh em chúng tôi vốn thản nhiên không làm theo lệnh của nó; đã vậy còn lớp ngói, lớp đứng vừa nói chuyện, vừa nhìn hai tên vệ binh bò vàng. Thậm chí, có một số anh em còn lẹm thuờc Lào ra vốn và chuyờn tay nhau hút, theo cái kiểu phê sương đời tù, không thèm lý gì đến chúng; coi chúng (mấy tên công an bò vàng) không ra gì. Thấy lời nói của mình vốn không làm cho chúng tôi sợ hãi mà đứng lên đi làm lại. Chúng bèn lên đạn, chĩa súng thẳng vào anh em mình và buông lời hăm dọa: *"các anh không nằm nà chúng tôi bắn các anh ngay. Các anh có nằm hay không?"*. Thấy chúng lên đạn, chĩa súng hăm dọa đòi bắn, anh em lẹm làm tức giận bèn cùng nhau đứng dậy và cầm lẹm dụng cụ lao động có sẵn trong tay mình, cùng giờ lên

trong tư thế sẵn sàng sẵn sàng chờ với chúng. Lúc đó, có một số anh em hơi yếu...tinh thần, nhóm dậy tính đi làm lại; rất hay và kịp thời có một tiếng nói rất khò buông ra: "đừng sợ anh em, bọn chúng chỉ có mỗi thằng một viên đạn để bọn báo động mà thôi". Vì lời nói vang lên ngay sau lưng nên tôi quay lại xem ai đã nói, thì thầy anh Lợi * đang đứng sau lưng tôi, đang nhìn tôi, miệng anh như hơi mỉm cười. Tôi biết chắc lời nói này là của anh, kể cả câu nói hai ngày lúc bắt đầu nhập cuộc cũng là của anh và tôi thêm cảm phục anh. Có lẽ nhờ lời nói này và vì thầy tốt cả anh em lúc đó đều sẵn sàng chiến đấu sẵn sàng chờ với chúng nên số ít anh em có vẻ sợ hãi đã lấy lại tinh thần và cùng một lòng với chúng tôi.

Nhận thầy chúng tôi vẫn không sợ hãi, chúng lấy làm tức giận và không biết làm gì hơn là hét to lên gọi anh Đội Trưởng của chúng tôi: "anh Đội Trưởng đâu? Anh dám đi cho anh em chúng đi Trại, không chịu nao động phải không? Anh có muốn chết hay không?!" Rất tiếc là tôi không nhớ tên anh Đội Trưởng đội trưởng Sơn đầu tiên ở trại 6 Nghệ Tĩnh này. Nhưng theo như lời anh Sử Hùng Xuân, Thiệu Tá Trưởng Trại Giam Tù Phiến Cộng ở Pleiku trước 1975, thì Đội Trưởng lúc đó là Thiệu Tá Lê Khoát (?).

Anh Đội Trưởng bước ra và nói: "cán bộ gọi tôi!". Tên bò vàng vệ binh chĩa mũi súng qua phía anh và tra hỏi anh; đại khái là tại sao anh dám đi cho đội ngũ tay không làm việc và quy chụp cho anh cái tội là cầm đầu tù chống đối trại. Rất tiếc vì sự việc xảy ra đã lâu quá rồi, nên tôi không thể nhớ hết từng câu đối đáp giữa anh đội trưởng và bọn chúng; nhưng sau đó, khi anh đội trưởng lặp lại câu kết tội của chúng với anh em thì tất cả đều đứng thanh thản lời theo cái kiểu lẹp lửng, gài thề, bắt chẹt bọn chúng "chúng tôi không có chống đối trại, cũng như không phải không muốn lao động; nhưng trưởng Sơn thì chỉ cần cuộc nhẹ một lát và bọn họ Sơn xuống là Sơn sẽ mọc lên ngay, đâu cần gì phải đào hố sâu gợn cả thước và lại còn giao cho tiêu cao như vậy thì làm sao chúng tôi làm nổi. Đây rõ ràng là trại muốn giết chết chúng tôi bằng

hình thức lao động cực nhọc như thế này, nên chúng tôi không làm”.

Tội nghiệp cho hai tên bò vàng, chúng làm sao để trình độ để đi đâu, đâu lý với anh em mình; nên khi bị chúng tôi dùng lý lẽ trên áp thì chúng đứng nghệt mặt ra và quay qua ngó lẫn nhau. Sau đó một thằng áng chừng có thâm niên tuồng lính tức tuồng đứng hơn nên lên tiếng: “đây là lệnh của trại, các anh phải nao động ngay, nếu không chúng tôi sẽ súng ống”. Thấy thái độ ngập ngừng của chúng như vậy, anh em biết ngay là chúng đang bối rối và lo sợ không biết phải đi phó ra sao. Có lẽ vì đây là lần đầu tiên trong đời “cai tù” và chắc cũng là lần đầu tiên ở Trại 6 này, lại xảy ra chuyện tù không thêm nghe lệnh, kẻ có lời nạt nộ, chĩa súng hăm dọa đòi bắn của chúng. Đi đâu đó cho thấy, những gì mình tính toán, suy luận là đúng; cho nên anh em bèn lần tới bằng cách bối thêm một đòn cân não nữa: “trại nói là cho chúng tôi đi học tập cải tạo là để cho chúng tôi biết lao động để sau này về nuôi sống vợ con, thế mà giờ lại bắt chúng tôi phải lao động nặng nhọc như vậy là có ý muốn giết chết chúng tôi; như vậy là lương gặt cho nên chúng tôi không làm. Chừng nào trại cho biết chỉ tiêu này thì chúng tôi mới làm.”

Đến nước này thì chúng chỉ còn một cách là phải nộp súng, nhưng không phải nộp vào anh em mình mà là nộp cho thiên đàng báo động. Và khi tiếng súng báo động vang lên, thì không biết chúng ở đâu mà túa ra như ong vỡ tổ; không biết cơ mang nào là bò vàng (dĩ nhiên là đực, cái có đẻ). Đứa có súng xách súng, đứa không có súng thì cầm gậy gộc, dao, rựa; thậm chí có đứa không kịp mặc áo, xếp quần dài cũng chạy đại ra với mình trần hoặc áo thun hay chỉ mặc cái quần xà lỏn; cũng chạy túa ra. Đã vậy, còn thêm đám du kích và dân quân địa phương nữa chứ, cũng nháo nhào chạy ra với cào, cuốc, dao rựa, gậy gộc. Nghĩa là khi nghe súng nổ là tất cả bọn chúng, dù đang làm gì, ở đâu; đều phải chạy túa ra về phía có tiếng súng nổ để yểm trợ cho trại. Nhờ vậy, chúng tôi mới thấy rõ được sự tổ chức chặt chẽ và hệ thống an ninh nhân dân mà chúng đã thiết

lập được sau khi chiếm miên Bắc như thế nào. Hèn chi người dân miên Bắc đã phải cúi đầu nghe lệnh chúng mà không hề dám có bất cứ một sự phản kháng, chúng đi nào hết và bất cứ anh em nào trốn trại cũng đều bị bắt lại hết.

Chúng tôi vẫn đứng yên trong tư thế sẵn sàng chiến đấu trên ngọn đồi thấp, đang giữ một vẻ im lặng, bình tĩnh; không có bất kỳ một biểu hiện nào tỏ ra nao núng, sợ hãi. Tất cả đứng yên như những tượng đang hiên ngang, hùng dũng như những thiên thần nhìn xuống phía dưới rừng người đang bủa vây, bọc kín chân đồi: vòng trong cùng sát chân đồi, đồi diện trực tiếp với anh em tù cải tạo là bọn công an bò vàng, kẻ tiếp là du kích và ngoài cùng là dân quân địa phương với sắc mặt đỏy sát khí; chực chờ giết chết ngay lập tức những tên tù cải tạo dám coi thường, nổi loạn chống đối chúng.

Sau khi thế trận bủa vây đã xong, lúc này tên quân giáo đội cũng vừa ra tới. Sau khi nắm bắt tình hình xong thì hắn bèn giọng vừa dụ dỗ lường gạt, vừa dọa chúng tôi: các anh đã vi phạm nội quy trại khi chống đối không chịu nao động. Tuy nhiên, trại cũng như cách mạng nuôi nấng khoan hồng và tạo điều kiện cho các anh cải tạo tốt, học tập tốt để sớm về với gia đình; bây giờ các anh hãy nao động trở lại ngay.

Giọng lừa dối chúng nó, anh em mình biết quá rõ; cho nên nó nói gì kệ nó, không ai thèm nhúc nhích. Thế vậy, tên quân giáo bèn đi chiêu thức: “trại sẽ xét nại cho tiêu và có hướng giải quyết sau. Bây giờ các anh hãy nao động trở lại ngay”. Anh em vẫn không nhúc nhích, coi thường chúng... dĩ nhiên. Tức lắm nhưng nó cứ dằn xuống và buông lời dụ dỗ: “tôi biết có một số anh không muốn chống đối trại, chỉ muốn nao động; vậy ai muốn nao động thì bước ra khỏi hàng và đứng ở phía này (theo hướng tay hắn chỉ), trại sẽ khoan hồng không trừng phạt; còn ai ngoan cố cứ chống đối, trại sẽ có biện pháp trừng trị đích đáng. Vẫn không một ai bước ra theo lời dụ dỗ của tên quân giáo để tìm sự an lành, phản bội lại anh em (mặc dù hắn nói đi nói lại nhiều lần. Không biết làm sao hơn, tên quân giáo quay lưng đi vào nhà Lô (là một căn nhà

tranh, vách đất được cọt lên tại khu vực lao động để bọn bò vàng nghỉ ngơi hay tránh mưa nắng khi đến tù đi lao động) và không quên kêu một tên vệ binh đến anh đội trưởng vào nhà Lô.

Lúc này đám du kích, dân quân địa phương đều đã rút đi vì không thấy có gì xảy ra hết. Anh em mình thì vẫn đứng trên đồi trong tư thế chiến đấu, còn bọn công an vẫn bao vây ở dưới đồi với họng súng hướng chĩa lên đồi về phía chúng tôi. Đồi bên ghìm nhau thật lâu, không bên nào nhúc nhích hay có động thái gì hết; chỉ có vài tên bò vàng chạy tới chạy lui từ chỏn ngọn đồi về trại và ngược lại. Có lẽ đây là mấy tên liên lạc viên chạy tới lui để báo cáo tình hình cho ban chỉ huy trại. Sau này, nghe nói lại (qua nguồn tin ở tại ở trong trại) là ngày chúng tôi chiếm đồi, tên trại trưởng đã đi Tỉnh hay Hà Nội họp; chứ không là chúng tôi đã lãnh đủ hậu quả rồi. Anh em chỉ cười thòm, vì biết nếu có đúng như vậy thì chỉ là tên trại trưởng cho phao tin để để mặt mà thôi.

Không biết chúng đã nói gì, làm gì với anh Đội Trưởng ở trong nhà Lô; nhưng một lát sau, anh Đội Trưởng đi ra, kèm sát phía sau là một tên bò vàng chĩa súng sau lưng anh và chỉ hai đi thẳng đến ngọn đồi chỉ anh em tù vẫn còn đứng trong tư thế đấu tranh. Anh đội trưởng cho anh em biết: "cán bộ quân giáo và trại quân gặp đại diện của Đội trong nhà Lô; vậy anh em hãy cử ra người đại diện..." Thời gian trôi qua quá lâu rồi nên tôi không còn nhớ được tên hai anh được cử ra làm đại diện cho anh em đi gặp chúng.

Mặt trời lúc này đã lên đến đỉnh đồi và cái nắng nóng như dội lửa xuống ngọn đồi trơ trụi không có lấy một tàng cây làm bóng mát (nhưng cho dù có bóng mát đi nữa, chúng cũng đâu có để cho tù được vào đó núp tránh nắng; chỉ đó là để cho bọn chúng, bọn công an coi tù). Điều này đã khiến cho anh em bắt đầu thấy mệt, đói và khát; đã vậy, khi thấy các đội xung quanh đã bắt đầu thu quân về trại để ăn trưa thì cái đói, khát, mệt lại càng tăng dần thêm lên; tuy nhiên anh em vẫn không vì vậy mà có bất kỳ một thái độ nào tỏ ra nao núng, sợ hãi. Vẫn để mà anh em lo lắng nhất chính là sự an nguy của hai anh đại

diện cho anh em đi vào trong nhà Lô, gòn giồng như là đi vào hang cọp đã lâu rồi mà vẫn không thấy trở ra. Không biết các anh hiện giờ như thế nào, có bị chúng lợi dụng cơ hội này để đánh đập, không bị gì hay không?! Chắc chắn là không, vì nếu có thì đã nghe tiếng hét đau đớn của các anh rồi; vậy chúng giữ các anh để làm gì? Chúng tôi đưa mắt nhìn nhau và dự định bàn biện pháp để phó thì một tên bò vàng đi ra và nói rằng: “trại đang ý giảm bớt tiêu, các anh hãy nao động trở lại”. Đúng là cái lũ ngu đần và giảo hoạt. Chúng cứ nghĩ là anh em mình không biết gì và chúng nên mới nói như vậy hòng lừa chúng tôi. Thế là tất cả anh em đều đang thanh lên tiếng: “không lao động gì hết! Muốn gì thì phải thả người của chúng tôi ra đã.” Thấy phản ứng của chúng tôi như vậy, tên bò vàng vội vã trở về nhà Lô và rồi không thấy trở ra nữa, mà hai anh đại diện cũng không thấy tăm hơi. Chúng tôi bèn hứa nhau lên tiếng: “thả người của chúng tôi ra. Không được giữ người. Chúng tôi không chấp nhận, chúng tôi chỉ yêu cầu bớt kiểu lao động phi lý này thôi”.

Mặc cho chúng tôi la hét, chúng vẫn im lặng và cũng không thấy hai anh em đại diện chúng tôi ra. Bọn công an bò vàng bao vây chúng tôi ở phía dưới, vẫn trong tư thế sẵn sàng nổ súng nhập cuộc để tiêu diệt chúng tôi, nếu chúng tôi manh động; nhưng anh em chúng tôi vẫn không hề lo sợ, bởi vì, nếu sợ thì chúng tôi đã không chấp nhận; nhất là để đối đầu với bọn cai tù công an cộng sản ngay tại hang ổ của chúng, vùng Thanh Nghệ Tĩnh. Đôi bên cứ dần co qua lại như vậy thật lâu, rồi cuộc rồi thì hai anh đại diện cũng được thả ra. Và rồi, khi trở lại bắt đầu tập dượt, chúng đành phải cho chúng tôi về trại để vào buồng giam lại vì dù sao như vậy thì vẫn chắc ăn hơn.

Qua cuộc chấp nhận lần này, đã cho chúng tôi thấy rõ cái yêu điểm chính của bọn chúng là rất sợ sự đoàn kết một lòng của anh em mình (*những Quân Dân Cán Chính miền Nam Việt Nam Cộng Hòa mà chúng định tiêu diệt qua cái danh xưng mỹ miều là “tập trung học tập cải tạo”* và nhất là sự tính toán chính xác, đánh trúng tâm lý của chúng làm chúng cứng họng không

còn khoác lác di[ng] tu[ng] nhân đạo hồng lườg gặt anh em mình nữa; đ[] r[]i b[]t buộc chúng ph[]i ch[]p nhận yêu sách c[]a anh em mình.

Chi[]n th[]ng này ch[] là bước kh[]i đ[]u cho những chi[]n th[]ng k[] ti[]p sẽ được ghi lại chi ti[]t (*như là: làm th[] nào Đ[]i 15 Đ[]p đá Lò Vôi g[]n lon “Thượng Sĩ” cho tên qu[]n giáo Đ[]i 15 Đ[]p Đá này và còn nhi[]u...nhi[]u nữa, những cách đánh đ[]p c[]a anh em mình...*) T[]t c[] sẽ được trình bày đ[]y đ[] trong cu[]n “đo[]n ký từ” sẽ ra m[]t trong nay mai.

Sau vụ ch[]ng đ[]i này, anh em chúng tôi bị gom lại thành “Đ[]i 15 Đ[]p Đá Lò Vôi”; đ[] r[]i, l[]n lượt từng bước một phá v[] âm mưu tiêu diệt anh em mình c[]a chúng và đánh gục chúng ngay tại trại giam có ti[]ng “h[]c ám” nh[]t; đó là Trại 6, xã Thanh Chương, Nghệ Tĩnh.

Hoàng Mai Nh[]t
(H.O. 26 Lê Anh Th[]ng)

* Tên trung úy (*không nhớ tên*) quân đ[]i nhân dân cs B[]c Việt (đoàn 776), là cán bộ qu[]n giáo c[]a đ[]i chúng tôi [] Trại 4, LT4, Hoàng Liên Sơn; đã xu[]ng đ[]i đ[] b[]t chúng tôi sinh hoạt t[]y n[]o đêm đ[]u tiên. M[] đ[]u, h[]n yêu c[]u một người trong đ[]i c[]m cần, b[]t cái (*hát m[] đ[]u*) trước khi sinh hoạt cho có khí th[], không ai chịu làm h[]t. Đ[]o m[]t quanh một vòng, h[]n ch[] Lê Tu[]n (*Tu[]n cao ráo, đ[]p trai như Tây nên anh em đặt cho cái tên là Tu[]n Tailor, l[]y tên c[]a một tiệm may âu phục [] Quân1, Saigon*):

_Anh Tu[]n, anh b[]t cái cho anh em hát.

_Tôi đâu bi[]t bài nào đ[] hát.

_Anh hát bài “Làm theo lời bác”

_ Bài đó như th[] nào tôi đâu có bi[]t.

_ “d[]u có ph[]i 10 hay 20 năm...ta đi lên làm theo lời bác”.

Không từ chối được, Tuấn bắt đầu ra tay: “đầu có phải 5, 10, 15, 20, 25, 30, 35, 40, 45, 50...Tuấn đọc cho đến gần số 100 thì tên quyn giáo không còn chịu đựng được nữa hét lên trong sự tức giận, mặt đỏ lên, mắt trợn trừng, người như run lẩy bẩy: ngưng...ngưng lại! Anh dám sủa lời bài hát ca tụng lãnh tụ, ca tụng Bác à!! (tôi viết hoa chữ bác ch này để ch rõ là ai đối với chúng).

_ Tuấn bình tĩnh, chậm rãi trả lời: báo cáo cán bộ, tôi đâu có biết và thuộc bài này. Trong Nam, hồi nh chúng tôi ưa chơi đăm số để trăn tìm nên thuận miệng đọc lên vì không biết, thuộc bài này chứ đâu có ý gì đâu.

Tức giận mà không làm gì được vì sự trả lời quá có lý của Tuấn, nên hèn bèn dùng biện pháp ép tập thể lên tiếng kết tội Tuấn: Các anh hãy lên tiếng chỉ ra sự sai trái với ý để xúc phạm đến bác của anh Tuấn. Không ai lên tiếng, thế là hèn liến chế định chúng tôi phát biểu thứ tự theo vòng tròn.

Mọi người đều nói như anh Tuấn: “chỉ vì là thói quen hồi nh nên mới như vậy”. Tên quyn giáo tức lắm mà không biết làm sao để kết tội, buộc tội được anh Tuấn khi mà cả tập thể đều nói như vậy.

Này giờ ngẫm nghe và quan sát, tôi thấy rõ ý để của nó: vừa muốn kết tội anh Tuấn, vừa muốn giãi quyết sao cho tốt mà không mất mặt. Trong đầu nảy sinh ý nghĩ, nên khi đến phiên tôi, thì tôi cũng nói như ý của anh em nhưng vút theo một câu: “tuy nhiên anh Tuấn cũng nên ghi nhớ chuyện này để lần sau không mắc sai lầm nữa”.

Được lời như vậy thì lòng nên tên quyn giáo bèn tuyên bố buổi sinh hoạt đến đây chấm dứt (mặc dù vẫn còn vài anh em chưa phát biểu). Anh Minh (Nguyễn Ngọc Minh P7 TTM, hiện ở Georgia; cùng xóm Hòa Hưng với tôi, được nó chế định làm Láng Trừng tức Đội Trừng lúc đó) cho đội giãi tán đi ngủ để mai còn dậy sớm đi lao động (quá nhân đạo). Còn anh Tuấn, viết bốn ki-ôm đi-ôm đưa anh Minh nộp lên tôi ngày mai.

Đúng đến “cha già” của chúng là tự ký “bên án tội hình”. Nếu đêm đó, chỉ còn có một anh vì sợ hãi, hèn nhát mà phát biếu kết tội anh Tuấn như ý nó muốn, thì Lê Tuấn sẽ bị bắt nhốt trong hang đá lạnh lẽo của núi rừng HLS, sẽ bị đánh đập trả thù, sẽ bị đem ra đấu tố trước trại và sau đó là bị xử bắn để dẫn dắt cảnh cáo, không bỏ áp đảo tinh thần “tù miền Nam” vừa được đưa ra tận hang của chúng để giam giữ. Và nếu như vậy thì sẽ không có nhà thơ đa tài Lê Tuấn của VTLV. Rất may là anh em đều đồng lòng nên không có gì hết và cs thì lại rất sợ điếu này.

Từ đó, tất cả chúng tôi đều được ưu ái vô số bữa ăn của chúng nên khi trại di dời, chuyển một số anh em đi các trại khác thì chúng tôi vẫn bị giữ lại trại 4 HLS này. Và sau này, khi bị chuyển đi trại đến đâu; thì chúng tôi vẫn đi cùng và sống chung cùng một đội với nhau gồm một số anh em mà tôi còn nhớ tên như: Lê Anh Thượng, Lê Tuấn, Nguyễn Ngọc Minh, Lâm Ngọc Chiêu, Nguyễn Văn Vạn, Nguyễn Thanh Vân, Nguyễn Đức Lợi, Phó Đức Thành, Dương Văn Chương, Tạ Văn Thành, Nguyễn Nhựt, Hoàng Thọ Việt, Nguyễn Văn T (mất), nhóm Cao Đài: Kính, Nguyễn Trường To, Lương, Lê Minh Phát (Phát em), Nguyễn Văn Đức (CĐ Đức tức thi sĩ Đại Lãng, VTLV), Nguyễn Đức Lợi, Dương Văn Chương...(có thể có sơ suất thiêu tên hay nhớ lộn tên nên quý anh ngày đó có gì cho biết để tôi điếu chỉnh).

*Hội Quân Trung Úy Nguyễn Đức Lợi (lúc này còn ở VN, chưa đi được, đã cùng anh Nguyễn Thanh Vân từ Mỹ trở về dự định tổ chức rời truy cập đơn, kêu gọi đứng bào đứng lên lật đổ bạo quyền CSVN, đặt chốt nòng cốt ban nhân dân thành phố HCM). Năm 2009, anh mới qua được Mỹ sau khi ở tù cs hai đợt, tổng cộng 16 năm hơn. Tôi có gọi hỏi thăm anh và có cho biết ý định viết lại hồi ký tù, anh nói: “nên viết lại vì đó là thời gian huy hoàng nhất của anh em mình”. Anh hiện là Chủ tịch Hội Hội Quân Nam Cali, năm 2016

(khi tôi viết những dòng này).

THƯ TỪ VIỆT BẮC

Đánh đấm làm sao lại thế này
Chiến hào còn đây, quân bám trận
Tướng, Tá đâu rồi cuộc thế tan!!!
Lệnh đâu đưa xuống ôi oan nghiệt:
“Ai đâu ở đó chờ bàn giao”
Ngõ ngang_đau đớn_trào ưt hận
Buông súng lặng nhìn *“lũ ba mươi”* *
Hách hách gì trò mồm hù dọa
Chiến sĩ kiêu hùng mới vừa đây...
Saigon thế thế trưa ngày ấy
“Nước” đã mất rồi *“tháng Tư”* ơi!
Cộng Sản tràn vào...người trốn chạy
Nháo nhào hỗn loạn biết về đâu
Dân, Quân, Tướng, Tá chung một rọ
Cả nước chia nhau một chữ *“tù”*

Núi rừng Việt Bắc thâm u lẫm
Chênh chênh mặt trời chênh chênh mây
Hàng hàng lớp lớp mây giăng mờ
Phải chăng đường đi nghìn lẻ vạn
Nhiều khi mùn gai theo làn gió

Nương ánh mây trời những nhớ thương

Nhìn người xưa ở phương Nam ấy

Anh đã làm em khờ lụy đời...

Thôi thì hãy gồng nuôi con trẻ

Đừng hèn mặt cha “*lính Cộng Hòa*”

Anh dẫu rừng sâu nơi đày ải

Đói lạnh triền miên chịu cực hình

Vẫn không vì vậy mà cúi mặt

Đã nhọc một đời người chiến binh

Vào sinh ra ở nơi hiểm địa

Gìn giữ quê hương chặn giặc thù

.....

Thư ngắn tình dài...ngôn bất tận

Em nhé! Ngày mai nắng ngập tràn

Hoàng Mai Nhật

Núi Rừng Việt Bắc

(Trại tù trong dãy Hoàng Liên

Sơn)

*“*lũ ba mươi*”: ám chỉ bọn cơ hội, xu thời nhào ra nịnh bợ bọn cộng sản khi chúng tiến vào cưỡng chiếm Saigon trong ngày 30/4/75. Chính bọn này đã tự đeo băng đỏ, cầm súng, chĩa điếm và dõn cộng sản đi lùng sục, bắt bớ các anh em Quân, Cán, Chính VNCH đang trốn tránh để lập công với chúng.



CHIẾC LÁ VÀ ĐỜI TÙ

Rm...m...!!!

Chuyện gì vậy ?? Mọi ánh mắt ngược nhìn lên tưng trên. Thay cho tiếng trề lờì_một chiếc lá đang rơi..từ từ rơi..Kèm theo tiếng thét to (*như tiếng pháo năm nào_giữa chiến trường sôi động_đạn thù giăng lưới lả_hả châu dật dờ...*) : “ thằng Sâm trúng độc rồi ” . Không gian dường ngưng động ! Buồng giam ngột ngạt !!! Đâu đó tiếng thồ dài...chồ lưới :“ lại một thằng...chồ vì trúng độc lá cây rừng!”

Vâng! Chiếc lá...chồ là chiếc lá thôi! Sẽ không là gì hồ...với đời thường.

Với Văn, Thi, Nhạc Sĩ:“là những nốt nhạc bồng trồ! Là những áng văn thơ trác tuyệt!!”

Nhưng với đời Tù.....“đó là lẽ sống và cái chồ “:

__nồu may mồn...cũng đồ mồ lòng qua cơn đói lạnh trong ngục tù cộng sồn giữa đêm đen.

__nồu chồng may.....xác thân vùi nông một nồm_ nơi xó rừng, cây lá sẽ thêm xanh.

Anh nằm xuồng trong niồm đau thồng hận!!! Giữa núi rừng tro trồì một mình anh...Xác thân này, trồn gian là cồỉ tạm. Nào mồy ai nhớ đồn một người tù.

Hoàng Mai Nhồt

* Bài thơ này được làm đồ kính dâng hương linh cồa các bạn tù, đã chồt vì chồng may ăn trúng các loại cồ, lá cây rừng có độc trong ngục tù cộng sồn từ Nam ra Bồc.

*Rồt tiồc không nhớ tên các bạn tù không may này, chồ vì không nghĩ rằng sẽ được thồ vồ và đi thoát được qua xứ Mỹ này.



NGÀY ỠY...THÁNG TƯ

anh em tôi! Những người tù cõi tạo

lính Cộng Hoà còn sót lại miền Nam

“trưa” ngày Ỡy!_Chúng tôi đành buông súng

chõng đõu hàng nhưng cũng thành bại tướng

..... .

giữa quê mình thành khách lạ bơ vơ!!

.....

anh em tôi! Đứa rừng sâu bõ xác

đứa tậт nguyõn ngờ ngác giữa quê cha

vài Chõ Huy tậт sát thành “Bõт Tõ”

đứa đi tù, đứa bõ xứ tha hương

anh em tôi! Cuộc chiõn còn tiõp diõn

súng không còn, sức khõe cũng tiêu hao

hơn bõn mươi năm chưa rữ bõ chiõn bào

còn chiõn đõu đõn ngày không cộng sõn

Hoàng Mai Nhõт

THƯƠNG Võ MẸ

Ta nghe trong gió lời ly khách

Quậт rất đời ta những đoạn trường

Quê xưa chừ chõ trong tâm tưõng

Biõт đõn bao giờ hõi cõ hương

Chiều nay mưa đổ vùng đất lạ
Lạnh thắm niềm đau nơi nhớ nhà
Mẹ già giờ đã thêm còm cõi
Chẳng chút bao điếu nhớ với thương
Thương con vì nước dâng đời tr
Lăn lóc chiến trường gội gió sương...
Bóng đâu nước mắt nhà ly tán
Ôi cảnh đời đời lắm tang thương
Lệ nào có để cho ngày này
Con kiếp lưu đày giữa quê hương
Bao người thân bốn rặng núi th
Con tr về đây lại “kiếp tù” *
Lệ trào mừng tuổi chưa cạn ý
Con phải đi rồi bỏ quê hương
Làm thân lưu lạc buồn viển v
Thương nhớ mẹ già đối ánh ây
Mẹ ơi! Con tr nào muốn th
Hận vì vận nước phải lưu vong!
Bao năm khốc khải thương v mẹ
Một bóng hao gầy...chút đau khuya

.....

Giữ gìn sức khỏe, mẹ...mẹ nhé!

Đất nước “Tự Do”con sẽ vẽ

Hoàng Mai Nhật

* lại “kiếp tù”: ám chỉ thoát nhà tù nh (trại tù cải tạo) lại vướng nhà tù lớn là cộng đất nước hiện trong sự kìm kẹp của CS.

* Viết cho ngày tưởng niệm 30/4/1975

THÁNG TƯ GỢI NHỚ

Tulip nở mùa xuân ngoài cánh cửa

Ấu xuân này hoa nở nhớ xuân xưa

Nhớ Tháng Tư, buồn vương lên mặt

Xe tăng vào...xích sắt nghiến nát tim

Mẹ tìm con đau bù tóc rơi

Xác của ai...không áo nằm phơi

Saigon ơi! Trên đường...cái nón sắt

Xe Hoa Kỳ văng ngật chng thý qua!

Ấu xa xa con chó vàng lạc lỏng...

Việt Cộng tới rồi! Nói nh r tai nhau:

“Nhà đau xóm, nhà bên, nhà cuối xóm

đi hỏi nào mà nhà của vng hoe”

Chiếc xe loa chạy qua nghe eo éo

Nói cái gì? Hng hiu...nói tiếng Hoa?!

Nghe rõ ra_hóa ra là tiếng Việt

Phải vài ngày mới hiu nói gì nha!

Là họ biu “sách của Ngụy”

Phải đem thiêu* thứ “đội truy ngoại bang”

Lính mà có trộm làng

Phải “đi cỡi tạo” sẽ ban khoan hòng

Không đi phẫn động biết không

Xóm bôn* dầm mặt...đau lòng...đã man

Hợp Tác Xã* hoang mang dân chúng

Gạo sạn nhiều, khoai sắn với bo bo

Saigon giờ mới thấy lo

Người đi gòn hết, chúng mò* vào đông

Kinh Tế Mới* náo lòng dân chúng

Con kinh đào* ngập mặn tứ tung!!

Tháng Tư nhớ tới náo lòng

Cầu mong dân Việt thoát vòng Cộng nô

Hoàng Mai Nhật

(30/4/2021)

*Phải đem thiêu: mìn chiến dịch truy lùng và thiêu đốt tất cả sách vở trong Nam mà chúng gọi là “sách phẫn động, đội truy...”; với chủ đích cào bằng ngu dốt cả nước (*giống như dân miền Bắc sau năm 1954*) để dốt cai trị.

* Xóm bôn: Chợ Thị Nghè, Tân Định, Hàng Xanh...mọi chợ xóm bôn vài người đi hù dọa, dầm mặt dân Saigon.

*Hợp Tác Xã: đây là cách để cs dìm dìm cai trị người dân. Không ai được quyền tự do buôn bán, tất cả phải do cs quản lý và ban phát thực phẩm cho người dân.

*Chúng mò vào đông: dân Bắc cs 75 lũ lượt kéo nhau vào chiếm

cướp nhà cửa ở miền Nam.

*Kinh tế mới: bắt dân miền Nam và gia đình Quân Cán Chính VNCH đi kinh tế mới ở những nơi vùng sâu, vùng xa, khổ ho cò gáy; để giết mòn người dân mà chúng cho là thành phần phản động, hủu để dành cướp trữing tài sản, nhà cửa dân miền Nam.

*con kinh đào: bắt dân tự túc gạo, tiến đi đào kinh dẫn nước khai hoang; tất đâu không thấy chổ thấy ngập mặn, gây ra nạn đói khắp nơi,